**Tóm tắt một số điều kiện chính để đăng ký dự thi thăng hạng:**

**\*Hạng II -> Hạng I:**

1. Có chứng chỉ bồi dưỡng giáo viên trung học cơ sở hạng I. (Năm 2018 chưa yêu cầu phải có)

2.Viên chức thăng hạng từ chức danh giáo viên trung học cơ sở hạng II lên chức danh giáo viên trung học cơ sở hạng I phải có thời gian giữ chức danh giáo viên trung học cơ sở   
hạng II hoặc tương đương từ đủ 06 (sáu) năm trở lên, trong đó thời gian giữ chức danh   
nghề nghiệp giáo viên trung học cơ sở hạng II từ đủ 01 (một năm) trở lên.

3. Ngoại ngữ: Bậc 3 (B1) Phải theo quy định chuẩn 6 bậc, không theo A,B,C cũ vì chưa   
có văn bản chính thức quy đổi, GV ngoại ngữ thì Ngoại ngữ 2

4. Tin học: Chuẩn kỹ năng CNTT cơ bản (tương đương  A, B cũ)

5. Đạt CSTĐCS hoặc GV Giỏi, GVCN Giỏi, TPT Đội Giỏi cấp huyện

**\*Hạng III -> Hạng II:**

1.Có chứng chỉ bồi dưỡng giáo viên hạng II. (Năm 2018 chưa yêu cầu phải có)

2.Viên chức thăng hạng từ chức danh giáo viên hạng III lên chức danh giáo viên hạng II phải có thời gian công tác giữ chức danh giáo viên hạng III hoặc tương đương từ đủ 6   
(sáu) năm trở lên, trong đó thời gian giữ chức danh giáo viên mầm non hạng III từ đủ 01   
(một) năm và thời gian tốt nghiệp đại học trước khi thi hoặc xét thăng hạng từ đủ 01 (một) năm trở lên.

3. Ngoại ngữ: Bậc 2 (A2) Phải theo quy định chuẩn 6 bậc, không theo A,B,C cũ vì chưa   
có văn bản chính thức quy đổi, GV ngoại ngữ thì Ngoại ngữ 2

4. Tin học: Chuẩn kỹ năng CNTT cơ bản (tương đương A, B cũ)

5. Đạt CSTĐCS hoặc GV Giỏi, GVCN Giỏi, TPT Đội Giỏi cấp huyện (Riêng THCS cấp trường)

**\*Hạng IV -> Hạng III:**

1. Có chứng chỉ bồi dưỡng giáo viên hạng III. (Năm 2018 chưa yêu cầu phải có)

2.Viên chức thăng hạng từ chức danh giáo viên hạng IV lên chức danh giáo viên hạng III phải có thời gian công tác giữ chức danh giáo viên mầm non hạng IV hoặc tương đương   
từ đủ 3 (ba) năm trở lên, trong đó thời gian giữ chức danh giáo viên hạng IV từ đủ 01   
(một) năm và tốt nghiệp cao đẳng sư phạm trước khi thi hoặc xét thăng hạng từ đủ 01   
(một) năm trở lên.

3. Ngoại ngữ: Bậc 2 (A2) Phải theo quy định chuẩn 6 bậc, không theo A,B,C cũ vì chưa   
có văn bản chính thức quy đổi, GV ngoại ngữ thì Ngoại ngữ 2

4. Tin học: Chuẩn kỹ năng CNTT cơ bản (tương đương A, B cũ)

5. Đạt CSTĐCS hoặc GV Giỏi, GVCN Giỏi, TPT Đội Giỏi cấp cấp trường